

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THUY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 182/2023/HS-ST

Ngày: 12/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Vũ Thị Thuý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Long – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo :

1. **Nguyễn Sỹ T**, tên gọi khác: không. Sinh ngày: 25/8/1990 tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ Nguyễn Sỹ T (Đã chết); mẹ đẻ Nguyễn Thị L, sinh năm 1954 đều trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 05/7/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Bình – (Có mặt tại phiên tòa)

2. **Lê Quang H**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 12/3/1991 tại huyện , tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn C, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ Lê Quang B, sinh năm 1962; mẹ đẻ Nguyễn Thị V, sinh năm 1961; đều trú tại thôn C, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình. Vợ: Trần Thị P, sinh năm 1990, trú tại thôn C, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bị can có 04 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Năm 2010 tham gia nghĩa vụ

Q sự, năm 2012 xuất ngũ về địa phương lao động tự do. Bị can bị tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 05/7/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Bình – (Có mặt tại phiên toà)

** Người làm chứng:*

- Anh Vũ Đình Q, sinh năm 1991 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện T, Thái Bình

- Anh Mai Đăng K, sinh năm 1990 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện T, Thái Bình

- Anh Mai Việt B, sinh năm 1980 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn An Cốc Trung, xã An Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Bà Vũ Thị H, sinh năm 1972 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện T, Thái Bình

- Ông Phạm Đức C, sinh năm 1976 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện T, Thái Bình

** Người chứng kiến:*

- Ông Phạm Đức C, sinh năm 1976, bà Vũ Thị H sinh năm 1972

Đều trú tại thôn C, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình

(*Đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/6/2023 Nguyễn Sỹ T cùng Mai Đăng K đến nhà Lê Quang H và ăn cơm tại nhà Lê Quang H. Sau khi ăn cơm xong Mai Đăng K cầm bộ dụng cụ đánh cá đi ra đồng để soi cá, còn Nguyễn Sỹ T và Lê Quang H ngồi tại giường ngủ của Lê Quang H ở gian nhà dưới uống nước. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Nguyễn Sỹ T đi ra ngoài đầu ngõ thì gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, là người thường hay mua cá của T đến để hỏi T mua cá. Người đàn ông này cho T 01 gói ma túy đá và hẹn T mai có cá thì đến lấy. Sau khi có ma túy, T đi vào nhà H thấy có Vũ Đình Q đang ngồi uống nước tại giường ngủ của H. T có nói với mọi người “có gói ma túy đá anh em mình sử dụng”. H, Q đồng ý, H lấy từ trong gầm giường ra một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm 02 bật lửa đặt lên giường, T lấy gói ma túy đá ra đổ hết vào cồng thủy tinh, dùng bật lửa đốt cồng thủy tinh, sau đó H tiếp tục dùng bật lửa đốt cồng thủy tinh rồi tự sử dụng ma túy. H sử dụng xong thì T cầm đưa cho Q sử dụng nhưng Q đang ngồi chơi điện thoại nên nói “anh em cứ chơi trước đi”. Sau

đó T dùng bật lửa đốt công thuỷ tinh và tự sử dụng ma túy. Sau khi H, T sử dụng ma túy xong ngồi chơi một lúc thì có Mai Việt B đến; T dùng bật lửa đốt công thuỷ tinh cho Bách sử dụng ma túy. Bách sử dụng xong T tiếp tục dùng bật lửa đốt công thuỷ tinh cho H, Q và T sử dụng. Do có điện thoại gọi đến nên T bảo với H “tự đốt đi”. H cầm bộ dụng cụ tự sử dụng và lần lượt mời Bách, Q sử dụng hết số ma túy đá trong công. Sử dụng ma túy xong, T, Q, Bách ngồi chơi uống nước, còn H ngồi dưới nền nhà đan lưới đánh cá, một lúc sau Khoa đi soi cá về vào trong giường ngồi thì lực lượng Công an xã An Tân phối hợp với Công an huyện Thái Thụy kiểm tra phát hiện. Trước sự chứng kiến của ông Phạm Đức C và bà Vũ Thị H lực lượng Công an đã thu giữ trên mặt giường nơi các đối tượng đang ngồi 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế gồm: 01 bình nhựa trong suốt, có nắp bằng nhựa màu trắng, mặt nắp có đục một lỗ, bên trên có gắn một ống thuỷ tinh hình cầu, một bên có hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 ống thuỷ tinh trong suốt hình gấp khúc, một đầu hình cầu có lỗ tròn bên trong có chất bám dính màu xám đen; 02 bật lửa ga bằng nhựa trong suốt, trong đó 01 chiếc màu vàng, một chiếc màu đỏ đầu ra ga gắn 01 ống kim loại; 01 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu đỏ. Các đối tượng khai đó là dụng cụ mà các đối tượng vừa dùng để sử dụng ma túy đá. Cơ quan Công an đã lập biên bản quản lý, niêm phong vật chứng, sau đó đưa các đối tượng và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã An Tân để làm việc. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Sỹ T, Lê Quang H, Mai Đăng K, Vũ Đình Q, Mai Việt B nhưng không thu giữ gì.

- Bản kết luận giám định số 994/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Trong các mẫu nước tiểu M1 thu của Lê Quang H, M2 thu của Nguyễn Sỹ T, M3 thu của Mai Đăng K, M4 thu của Vũ Đình Q, M5 thu của Mai Việt B gửi giám định đều chứa sản phẩm chuyển hoá của ma túy, loại Methamphetamine. *Methamphetamine STT: 247, Danh mục IIC phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

- Bản kết luận giám định số 995/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất màu xám đen bám dính trong ống thuỷ tinh trong suốt hình gấp khúc có một đầu hình cầu có lỗ tròn trong phong bì niêm phong vật chứng thu tại phòng ngủ của Lê Quang H, sinh năm 1991, trú tại thôn C, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Không xác định được khối lượng chất bám dính màu xám đen. *Methamphetamine STT: 247, Danh mục IIC phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

- Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình ngày 26/6/2023 xác định: “*Các đối tượng Nguyễn Sỹ T, Mai Đăng K, không đủ tiêu chuẩn nghiện ma túy với chất Methamphetamine; Lê Quang H, Mai Việt B, Vũ Đình Q chưa xác định nghiện ma túy với chất Methamphetamine*”

Cáo trạng số 174/CT-VKSTT ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố Nguyễn Sỹ T và Lê Quang H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên cáo trạng, đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ T từ 7 năm 6 tháng đến 7 năm 9 tháng tù; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Quang H từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tuyên về án phí và xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Sỹ T và Lê Quang H đều khai nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, các bị cáo nhận tội, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều trình bày: Các bị cáo đều không bị nghiện ma túy nhưng khoảng từ khoảng từ 18 giờ ngày 25/6/2023, tại nhà ở của bị cáo Lê Quang H, Bị cáo Nguyễn Sỹ T đã chuẩn bị ma túy, loại Methamphetamine và cùng với bị cáo Lê Quang H chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để cùng Vũ Hồng Q, Mai Việt B sử dụng ma túy đá, cụ thể hành vi của các bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Sỹ T đã nói với bị cáo Lê Quang H và anh Vũ Hồng Q “có gói ma túy đá anh em mình sử dụng”. Bị cáo Lê Quang H và anh Vũ Đình Q

đồng ý, bị cáo Lê Quang H lấy từ trong gầm giường công thuỷ tinh và 02 bật lửa đặt lên giường, Nguyễn Sỹ T trực tiếp lấy gói ma túy đá ra đổ hết vào công thuỷ tinh, dùng bật lửa đốt công thuỷ tinh và trực tiếp sử dụng ma túy; Bị cáo Lê Quang H tiếp tục dùng bật lửa đốt công thuỷ tinh rồi tự sử dụng ma túy. Nguyễn Sỹ T trực tiếp mời và đốt công thuỷ tinh cầm đưa cho Lê Quang H, Vũ Đình Q và Mai Việt B sử dụng. Cách thức sử dụng đưa ma túy vào cơ thể bằng cách hút. Các bị cáo Nguyễn Sỹ T, Lê Quang H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã cùng nhau thực hiện hành vi cho 4 người tổ chức sử dụng ma túy cho. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các kết luận giám định, phiếu xác định tình trạng nghiện, biên bản sự việc, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, biên bản phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện T, sơ đồ hiện T, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho từ 2 người trở lên đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng đã truy tố các bị cáo với tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

d) Đối với phụ nữ mà biết là có thai;

đ) Đối với người đang cai nghiện;

e) Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

g) Gây bệnh nguy hiểm cho người khác;

h) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a) Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên hoặc gây chết người;

b) Gây tổn hại cho sức khỏe cho 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây bệnh nguy hiểm cho 02 người trở lên;

d) Đối với người dưới 13 tuổi.

4. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người 61% trở lên;

b) Làm chết 02 người trở lên.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

[3]. Các bị cáo không bàn bạc trước, cùng tiếp nhận ý chí và cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc T hợp đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này Nguyễn Sỹ T là người khởi xướng, là người chuẩn bị ma túy, hơ nóng ống thủy tinh để đưa được ma túy vào cơ thể người sử dụng ma túy nên Nguyễn Sỹ T giữ vai trò chính trong vụ. Bị cáo Lê Quang H cho sử dụng ma túy tại nhà của mình, chuẩn bị công thủy tinh, bật lửa để thực ma túy là người vai trò thứ hai.

[4]. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Điều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Quang H tham gia Q đội nên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Sử dụng trái phép chất ma túy làm khánh kiệt tài sản, là một trong những nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác nên có tính chất rất nguy hiểm cho xã hội. Do tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo đối với xã hội cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù với mức hình phạt tương xứng đối với cả hai bị cáo. Bị cáo Nguyễn Sỹ T vai trò chính nên hình phạt nặng hơn Lê Quang H. Do các bị cáo đều không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng: 01 bình nhựa trong suốt, nắp bình màu trắng có đục một lỗ, bên trên có gắn 01 ống thủy tinh hình cầu, một bên trên có hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng; 02 bật lửa nhựa trong suốt, gồm: 01 chiếc màu vàng, một chiếc màu đỏ có gắn ống kim loại; 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

[7.1] Qua điều tra xác minh Anh Vũ Đình Q và anh Mai Việt B có sử dụng ma túy nhưng không có hành vi tham gia, giúp sức trong việc tổ chức sử

dùng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Thái Thụy đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

[7.2] Quá trình điều tra Nguyễn Sỹ T khai: tối 25/6/2023 được một người đàn ông cho 01 gói ma túy, T không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

[7.3] Anh Mai Đăng K khai: tối ngày 24/6/2023 Khoa có hành vi một mình sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực nghĩa trang xã An Tân nên Công an huyện Thái Thụy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Mai Đăng K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định

[8] Án phí: Bị cáo Nguyễn Sỹ T và Lê Quang H chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ T và bị cáo Lê Quang H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ T 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, giữ ngày 26/6/2023;

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Quang H 7 năm 3 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bình nhựa trong suốt, nắp bình màu trắng có đục một lỗ, bên trên có gắn 01 ống thủy tinh hình cầu, một bên trên có hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng; 02 bật lửa nhựa trong suốt, gồm: 01 chiếc màu vàng, một chiếc màu đỏ có gắn ống kim loại; 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ (*Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy*)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Sỹ T và Lê Quang H mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án

Nơi gửi:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo; Người liên quan
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú
- Sở tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan